

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2017/HSST
Ngày 27 - 12 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Hà Vĩnh.
2. Bà Ngô Thị Cần.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thịnh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành tham gia phiên tòa: Bà Tạ Thị Hằng.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2017/HSST, ngày 16 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc Th; sinh ngày 11 tháng 8 năm 1999; tại Quán Lào, Yên Định, Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT: Khu 3, thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Khu 3, thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 10/12; dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Ngọc Th1; con bà: Lê Thị T; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lê Duy M; sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn 1 Tân Sơn, Thành Kim, huyện Thạch Thành, Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Đỗ Xuân T; sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn Phú An, xã Thạch Đồng, huyện Thạch Thành, Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Lê Duy H; sinh năm 1954; nơi cư trú: Thôn 1 Tân Sơn, Thành Kim, huyện Thạch Thành, Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên

tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 06/9/2017, Nguyễn Ngọc Th đang ở nhà Lê Duy M tại thôn 1 Tân Sơn, xã Thành Kim, thì có Đỗ Xuân T đến hỏi mua của Th 02 gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng. Sau khi nhận tiền, Th lấy 02 gói ma túy đang giấu trong chiếc cốc lọc trà (dạng inox) để dưới gầm bàn ở gian phòng khách đưa cho T. Ngay sau khi T nhận ma túy, thì bị tổ công tác Công an huyện Thạch Thành ập vào kiểm tra, phát hiện thu giữ trong túi áo ngực bên trái của T 02 gói giấy, bên trong chứa chất bột màu trắng, dạng cục vụn. Khai thác tại chỗ, T khai đây là số ma túy Heroin vừa mua của Th. Qua kiểm tra, lực lượng chức năng thu giữ của Th 200.000 đồng tiền vừa bán ma túy cho T, ngoài ra còn thu giữ 13 gói giấy, bên trong chứa chất bột màu trắng, dạng cục vụn trong chiếc cốc lọc trà bỏ trong chiếc ca nhựa màu đỏ để dưới gầm bàn. Th khai chất bột bên trong 13 gói giấy này là Heroin, Th cất giấu để bán cho người nghiện. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Ngọc Th và Đỗ Xuân T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ toàn bộ số ma túy và 200.000 đồng tiền bán ma túy nêu trên; thu giữ chiếc ca nhựa, cốc lọc trà đựng ma túy, điện thoại di động và số tiền 1.470.000 đồng trong người Th để phục vụ công tác điều tra.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Th khai nhận: Sáng ngày 05/9/2017, bị cáo gặp Lê Duy M ở chân cầu Kim Tân, huyện Thạch Thành, M đưa cho bị cáo 15 gói Heroine và nhờ bị cáo bán hộ. Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 06/9/2017, bị cáo đang ở nhà M thuộc thôn 1 Tân Sơn, xã Thành Kim thì có Đỗ Xuân T đến nhà M, tại đây, T lấy trong người ra số tiền 200.000đ đưa cho bị cáo, biết T đưa tiền để mua ma túy nên bị cáo nhận tiền từ T rồi lấy ra 02 gói gói ma túy đang cất giấu trong cốc nhựa để gầm bàn nhà M đưa cho T thì bị tổ công tác công an huyện Thạch Thành phát hiện bắt quả tang. Kiểm tra tại chỗ lực lượng công an còn thu giữ 13 gói giấy bên trong là Heroin cùng toàn bộ tiền, tang vật liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Duy M khai: Do có quan hệ bạn bè từ trước nên sáng 06/9/2017, M gặp Nguyễn Ngọc Th và chở Th về nhà mình để trông nhà giúp. Việc Th bán ma túy cho người khác tại nhà M thì M hoàn toàn không biết và cũng chưa bao giờ M đưa ma túy cho Th bán hộ.

Người làm chứng Đỗ Xuân T khai: Sáng ngày 06/9/2017, T đến nhà Lê Duy M ở thôn 1 Tân Sơn, xã Thành Kim để mua ma túy nhưng không có M ở nhà, lúc này có Nguyễn Ngọc Th đang trong nhà M, nghĩ Th bán ma túy cho M nên khi gặp Th, T lấy trong người ra 200.000đ đưa cho Th. Biết T đưa tiền để mua ma túy nên Th nhận tiền đồng thời lấy ra 02 gói ma túy đưa cho T thì bị tổ công tác công an huyện Thạch Thành phát hiện bắt quả tang.

Người làm chứng Lê Duy H khai: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 06/9/2017, ông đang xem ti vi ở nhà trong (nhà của vợ chồng ông ở) thì nghe tiếng của nhiều người nói chuyện với nhau ở nhà ngoài (nhà vợ chồng ông cho Lê Duy M ở), ông chạy ra xem thì thấy tổ công tác công an huyện Thạch Thành đang bắt quả tang Nguyễn Ngọc Th về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đỗ Xuân T.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng đã thu giữ.

Tại kết luận giám định số 1981/MT-PC54 ngày 08/9/2017, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy có tổng trọng lượng 0,066g (không phẩy không sáu sáu gam) loại Heroin; phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy có tổng trọng lượng 0,414g (không phẩy bốn một bốn gam) loại Heroin.

Tại bản cáo trạng số 46/CTr-VKS-MT, ngày 15/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Ngọc Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự (sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999; xử phạt Nguyễn Ngọc Th từ 24 tháng đến 27 tháng tù.

Kết quả xác minh về tài sản thu nhập, xác định hiện tại bị cáo đang sống chung cùng gia đình, bị cáo không có tài sản riêng nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc ma túy, Nguyễn Ngọc Th khai là của Lê Duy M đưa cho Th nhờ Th bán hộ, qua đó sẽ được M bao ăn, ở và cho tiền chi tiêu. Tuy nhiên, quá trình điều tra M không thừa nhận sự việc này, ngoài lời khai của Th ra thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh M đưa ma túy cho Th bán, vì vậy không có căn cứ xác định M đồng phạm với Th về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cũng trong quá trình điều tra, M khai báo đầu năm 2017 có một số lần M bán lẻ ma túy cho người nghiện, nhưng M không nhớ thời gian, địa điểm, số lượng ma túy bán và bán cho ai, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Đối với Đỗ Xuân T, quá trình điều tra xác định, T là người nghiện ma túy, mục đích T mua ma túy của Th là để sử dụng. Tại thời điểm bắt quả tang, trọng lượng ma túy thu giữ trong người T là 0,066g (không phẩy không sáu sáu gam) Heroin, chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Công an huyện Thạch Thành đã xử phạt hành chính đối với T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định.

Về vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS).

Tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của Nguyễn Ngọc Th do phạm tội mà có;

Trả lại cho Lê Duy M một chiếc ca nhựa màu đỏ đã qua sử dụng và một chiếc cốc lọc trà (dạng inox).

Chiếc điện thoại di động NOKIA và số tiền 1.470.000đ thu giữ trong người của Nguyễn Ngọc Th không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Ngọc Th1 là bố đẻ của bị cáo Th, nên không xem xét.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi bán và tàng trữ để bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội trên đại bản, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi, mà còn là tiền đề và điều kiện phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác trong xã hội.

[3] Về trọng lượng Heroin:

Kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định có tổng trọng lượng 0,066g (không phải không sáu sáu gam) loại Heroin; phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định có tổng trọng lượng 0,414g (không phải bốn một bốn gam) loại Heroin.

[4] Như vậy, có đủ cơ sở kết luận, ngày 06/9/2017, Nguyễn Ngọc Th đã có hành vi bán trái phép 0,066g (không phải không sáu sáu gam) Heroin và tàng trữ để bán trái phép 0,414g (không phải bốn một bốn gam) Heroin. Tổng trọng lượng Heroin Th bán và tàng trữ để bán là 0,480g (không phải bốn tám không gam). Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi phạm vào khoản 1 Điều 194 BLHS.

[5] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có một tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Nghĩ cần lên cho bị cáo một mức án phù hợp và cần cách ly khỏi xã hội một thời gian. Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam sẽ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt. Bị cáo không có tài sản riêng, nghĩ không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc ma túy, Th khai là của Lê Duy M đưa nhờ Thuận bán hộ. Tuy nhiên, M không thừa nhận sự việc này, cũng không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh M đưa ma túy cho Th bán, nên không có căn cứ xác định M đồng phạm với Thuận về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Trong quá trình điều tra, Mạnh khai, đầu năm 2017 có một số lần M bán lẻ ma túy cho người nghiện, nhưng M không nhớ thời gian, địa điểm, số lượng ma túy bán và bán cho ai, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

[7] Về hành vi mua ma túy của Đỗ Xuân T, quá trình điều tra xác định, T là người nghiện ma túy, mục đích T mua ma túy của Th là để sử dụng. Trọng lượng ma túy thu giữ trong người T chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Công an huyện Thạch Thành đã xử

phạt hành chính đối với T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng: Số Heroin còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy; một chiếc ca nhựa màu đỏ đã qua sử dụng và một chiếc cốc lọc trà (dạng inox) là tài sản của Lê Duy M, bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, nghĩ cần trả lại cho Lê Duy M.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của Nguyễn Ngọc Th do phạm tội mà có.

[9] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999, xử phạt Nguyễn Ngọc Th 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 06/9/2017).

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999; Khoản 2 Điều 76 BLTTHS năm 2003:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì số 1981/MT-PC54 được dán kín, niêm phong do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, có các chữ ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Quách Văn Dũng, Lưu Bình Nguyên và có 07 hình con dấu đóng giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự, bên trong chứa 0,450g (không phẩy bốn năm không gam) Heroin (gồm 0,050g Heroin của phong bì M1 và 0,400g Heroin của phong bì M2 gửi giám định) là mẫu vật hoàn lại sau giám định;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của Nguyễn Ngọc Th do phạm tội mà có.

- Trả lại cho Lê Duy M 01 (một) chiếc ca nhựa màu đỏ đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc cốc lọc trà (dạng inox).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản, ngày 15/11/2017, giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Thạch Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành).

Án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS năm 2003; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Nguyễn Ngọc Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Công an Thạch Thành;
- VKSND Thạch Thành;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, NVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đào Anh Đức

